

Số: 43 /2024/TT- HĐQT

Hà Nội, ngày 16 tháng 05 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua việc phê duyệt các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan của Công ty

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được ĐHĐCĐ sửa đổi, bổ sung và thông qua ngày 19/06/2023.

Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng VINA2 và các Công ty con, Công ty liên kết là nhóm Công ty có mối quan hệ với nhau thông qua sở hữu cổ phần, phần vốn góp hoặc liên kết khác. Để đảm bảo sự kết nối xuyên suốt giữa Công ty mẹ với các Công ty con, Công ty liên kết trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, cũng như phối hợp hoạt động trong hệ thống nhằm nâng cao năng lực, uy tín và đem lại hiệu quả, lợi ích kinh tế tối đa cho Công ty và các Cổ đông của Công ty. Hội đồng quản trị Công ty (HĐQT) kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 xem xét thông qua các nội dung sau:

- Phê duyệt Kết quả thực hiện giao dịch giữa Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng VINA2 với các Công ty con, Công ty liên kết của Công ty trong năm 2023 (theo chi tiết Phụ lục 1 đính kèm)
- Chấp thuận các hợp đồng, giao dịch trong tương lai giữa Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng VINA2 với các Công ty con, Công ty liên kết (theo danh sách chi tiết tại Phụ lục 2 đính kèm theo Tờ trình này), các bên có liên quan khác theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty và chấp thuận việc HĐQT Công ty ủy quyền lại Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng giám đốc hoặc người quản lý khác của Công ty:
 - Xem xét, quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của các giao dịch liên quan; các hợp đồng, giao dịch cụ thể tại mục 2 Tờ trình này, kể cả việc sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế các hợp đồng, giao dịch đó (nếu có).



- Ký kết, thực hiện các giao dịch có liên quan; các hợp đồng, giao dịch cụ thể tại mục 2 Trình bày này, kể cả việc sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế các hợp đồng, giao dịch đó (nếu có).

Việc ĐHCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT xem xét, quyết định các hợp đồng, giao dịch này sẽ đảm bảo các giao dịch được thực hiện một cách kịp thời, nhanh chóng để đáp ứng được yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như tiết kiệm được các chi phí liên quan đến việc tổ chức lấy ý kiến cổ đông hoặc tổ chức đại hội. Đặc biệt sẽ tạo sự chủ động, linh hoạt cần thiết cho HĐQT phát huy vai trò trong thời gian tới, đồng thời tăng cường trách nhiệm của thành viên HĐQT bởi theo Luật Doanh nghiệp, các thành viên HĐQT phải có nghĩa vụ thực hiện công việc được giao một cách trung thực, cẩn trọng, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và các Cổ đông của Công ty.

Kính trình đại hội cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS, Ban TGD (để biết);
- Lưu: VT, TKTH, TC.



Nguyễn Thanh Tuyên

0010
CÔNG
CỔ P
TƯ VÀ
VII
G M.

PHỤ LỤC 1
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI CÁC CÔNG TY
CON, CÔNG TY LIÊN KẾT TRONG NĂM 2023

STT	Tên Công ty con, Công ty liên kết	Nội dung giao dịch	Số tiền (VNĐ)
I	Công ty con		
1	Công ty TNHH Đầu tư và Dịch vụ đô thị VINA2	Doanh thu bán hàng	2.168.423.889
		Chi phí dịch vụ	850.083.946
		Chi phí tài chính	511.939.725
		Vay vốn bổ sung vốn lưu động	3.500.000.000
2	Công ty Cơ khí và Thiết bị VINA2	Mua vật tư xây lắp, thuê thiết bị	30.489.527.323
		Chi phí tài chính	503.053.699
		Vay vốn bổ sung vốn lưu động	4.300.000.000
3	Công ty CP VINA2 Sài Gòn	Mua hàng hóa, thuê dịch vụ xây lắp	113.389.457.029
		Chi phí tài chính	841.438.356
II	Công ty liên kết		
1	Công ty CP Điện nước và PCCC VINA2	Doanh thu bán hàng	1.017.233.332
III	Các bên liên quan khác		
1	Công ty CP Đầu tư MST	Doanh thu từ hợp đồng xây lắp + khác	198.069.486.904
		Mua hàng	490.601.177
2	Công ty CP Đầu tư Phát triển BĐS Đô Thành	Doanh thu bán hàng	623.636.364
		Doanh thu tài chính	3.264.416.376
3	Công ty CP tập đoàn Sông Hồng Capital	Mua hàng	3.937.353.928
		Doanh thu tài chính	767.444.824
4	Công ty CP Đầu tư Đức Trung	Doanh thu bán hàng	17.907.900.482
		Doanh thu tài chính	2.083.032.852
5	Công ty CP Đầu tư và Thương mại TQI	Doanh thu bán hàng	5.098.757.276
		Mua hàng	10.646.648.865
6	Công ty Cổ phần đầu tư Phúc Thành Hưng	Doanh thu bán hàng	2.437.814.980
7	Công ty Cổ phần Xây dựng Hạ tầng đô thị và Giao thông	Mua hàng	11.258.918.092

5895
CÔNG TY
LIÊN KẾT
TÀI CHÍNH
A2
- TP. H.

PHỤ LỤC 2
DANH SÁCH CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT VÀ CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN VỚI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG VINA2

STT	TÊN CÔNG TY	GHI CHÚ
I	Công ty con	
1	Công ty TNHH Đầu tư và dịch vụ đô thị VINA2	
2	Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị VINA2	
3	Công ty Cổ phần VINA2 Sài Gòn	
II	Công ty liên kết	
1	Công ty Cổ phần VINA2 Homes	
2	Công ty Cổ phần điện nước và Phòng cháy chữa cháy VINA2	
3	Công ty Cổ phần Đầu tư Phúc Thành Hưng	
4	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Đô Thành	
III	Các bên có liên quan khác	
1	Công ty Cổ phần Đầu tư MST	
2	Công ty Cổ phần Trainco Group	
3	Công ty TNHH Hợp tác Đầu tư An Bình Long Xuyên	
4	Công ty Cổ phần NBA	
5	Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Bắc Đô	
6	Công ty Cổ phần Xăng dầu Hưng Yên	
7	Công ty Cổ phần Đầu tư Đức Trung	
8	Công ty Cổ phần Xây dựng hạ tầng đô thị và giao thông	
IV	Các Công ty con/Công ty liên kết/các bên có liên quan khác với Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng VINA2 “VINA2” (gia nhập nhóm VINA2 trong tương lai thông qua việc thành lập mới hoặc thông qua giao dịch mua bán; sáp nhập; nhận chuyển nhượng của VINA2)	

